

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 120/2023/HS-PT

Ngày: 14 - 12 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Nhài.

- **Các thẩm phán:** 1. Ông Đặng Minh Tuấn

2. Ông Dương Văn Bản

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thu Huyền, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử trực tuyến phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 129/2023/TLPT- HS ngày 06/11/2023 do có kháng cáo của bị cáo Dạm Văn Mạnh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 159/2023/HSST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị cáo kháng cáo :**

Dạm Văn M, tên gọi khác: không; sinh năm 1990.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dạm Văn K và bà Lộc Thị T; vợ: Moong Thị T1 và có 02 con; tiền sự: Không.

Tiền án: 02

+ Tại Bản án số 22/2018/HS-ST ngày 24/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Tại Bản án số 120/2020/HS-ST ngày 25/11/2020, Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/7/2022).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/4/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (Có mặt)

*** Bị hại không kháng cáo Tòa án không triệu tập:** Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1991; cư trú tại: Xóm H, xã P, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên và chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2000; cư trú tại: Xóm H, xã H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Người tham gia tố tụng khác: Đồng chí Trần Quốc H - Cán bộ dẫn giải tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (Có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 07/04/2023, Dạm Văn M cùng Lương Văn O, Moong Văn M1 và Đỗ Văn K1 đi uống rượu tại quán lẩu thuộc phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi ăn uống xong, đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, K1 điều khiển xe mô tô của K1 nhãn hiệu Honda Wave màu vàng, biển kiểm soát: 20L4 – 2602 chở M1, còn M điều khiển xe moto nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát: 11Y1-1816 của chị Hoàng Thị Đ chở theo O để đi về phòng trọ thuộc huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khi đi đến Đ1 thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố P thì K1 và O thấy M đã say rượu nên bảo M dừng xe lại, đồng thời Oang rút chìa khóa của xe mô tô do M điều khiển bảo M và M1 đứng ở đó trông xe đợi cho M tỉnh rượu, còn K1 chở O trên xe mô tô của K1 quay trở lại quán để uống rượu tiếp. May đứng cạnh xe mô tô sử dụng điện thoại di động, còn M đi bộ xung quanh. Khoảng 30 phút sau, có chị Hoàng Thị D đi xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát: 20H1-635.81 chở theo chị Nguyễn Thị N đi đến khu vực cầu chui ở bên đường đối diện chỗ M và M1 đang đứng. Thấy chị N đang sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng M nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại của chị N nên M đi bộ sang bên đường đến gần chỗ chị D, chị N và giả vờ hỏi đường đi về P thì được chị N chỉ đường. Lúc này, lợi dụng sơ hở của chị N, M đã dùng tay trái túm lấy chiếc điện thoại di động mà chị N đang cầm bên tay phải, nhưng do chị N cầm điện thoại chặt quá nên M đã giằng co với chị N. Thấy vậy, chị D đã tăng ga xe mô tô bỏ chạy nên làm cho cả ba người đều bị ngã ra đường. Quá trình ngã, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu vàng của chị D để trong túi quần bị rơi ra đường. M nhanh chóng lấy điện thoại của chị D và đút vào túi quần phía trước bên trái rồi bỏ chạy. Khi M trèo qua hàng rào ngăn cách đường cao tốc với khu dân cư để bỏ chạy lên đường cao tốc thì chiếc điện thoại di động M cướp giật được của chị D đã bị rơi ra khỏi túi quần. M bỏ lại điện thoại rồi tiếp tục bỏ chạy theo đường cao tốc đi về phòng trọ bên huyện P. Trong quá trình chị D tăng ga xe mô tô di chuyển về phía trước khi M đang thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản làm ba người bị ngã ra đường dẫn đến hậu quả chị D bị xây xước da tại các vị trí đầu gối phải, cẳng chân, bàn tay phải, bàn chân phải và gãy thân của 03 chiếc răng số R11, R21, R22.

Ngay sau khi bị chiếm đoạt tài sản, chị D đã đến Công an phường H, thành phố P trình báo sự việc. Sau đó chị D đã đến Trung tâm y tế thành phố P khám và điều trị. Do thương tích đã ổn định nên chị D có đơn xin từ chối giám định thương tích và xin miễn trách nhiệm hình sự cho Dạm Văn M về việc gây thương tích cho mình.

Tại Bản kết luận định giá số 32/KLĐG ngày 08/4/2023 và 72/KLĐG ngày 18/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố P kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng, dung lượng 64GB, Imei 356118099797656, điện thoại đã qua sử dụng, hiện trạng còn nguyên vẹn và sử dụng bình thường; giá trị còn lại của điện thoại trị giá là 3.500.000 đồng. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng, dung lượng 64GB, imei 1: 35729093832763, imei 2: 357279093618915 điện thoại đã qua sử dụng, hiện trạng còn nguyên vẹn và sử dụng bình thường, giá trị còn lại của điện thoại trị giá là 6.800.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị N và chị D là bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại tài sản; chị D yêu cầu M phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Duyên số tiền 18.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 159/2023/HSST ngày 26/9/2023 Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định: Tuyên bố: Dạm Văn M phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Dạm Văn M 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 08/4/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/10/2023 bị cáo Dạm Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án đã mô tả.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 159/2023/HSST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng theo thủ tục tố tụng quy định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Căn cứ các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án, căn cứ lời khai của bị cáo khai trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/4/2023, khi nhìn thấy chị D điều khiển xe mô tô BKS 20H1-635.81 chở theo chị N tại khu vực cầu chui thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; Dạm Văn M nhìn thấy chị N đang sử dụng điện thoại, thấy sơ hở M đã tiếp cận và cướp giật tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max loại 64GB màu vàng, trị giá 6.800.000

đồng của chị Nguyễn Thị N làm cho chị D và chị N bị ngã xe, chiếc điện thoại của chị D để trong túi quần bị rơi ra ngoài, M tiếp tục lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus loại 64GB màu vàng, trị giá 3.500.000 đồng của chị Hoàng Thị D rồi bỏ chạy. Tổng trị giá tài sản mà M chiếm đoạt của chị N và chị D là 10.300.000 đồng. Khi bị ngã, chị D bị xây sát da tại các vị trí đầu gối phải, cẳng chân, bàn tay phải, bàn chân phải và gãy 03 chiếc răng R11, R21, R22. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”. Khi bị cáo chiếm đoạt tài sản của chị N thì chị D vẫn đang điều khiển xe mô tô, là nguồn nguy hiểm cao độ, khi thấy chị D tăng ga để bỏ chạy bị cáo vẫn giằng co với chị N sau đó mới buông ra, đây là nguyên nhân dẫn đến việc cả chị N, chị D và bị cáo M đều ngã ra đường, hậu quả chị N và chị D bị xây sát cơ thể nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và 02 tiền án của bị cáo chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng định khung “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Dậm Văn M phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, đã có 02 bản án chưa được xóa án tích nhưng được sử dụng làm tình tiết tăng nặng định khung nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng là có căn cứ. Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo 07 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dậm Văn M. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 159/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng: điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Bị cáo Dậm Mạnh 07 (bảy) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2023.

Căn cứ vào Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- TAND thành phố Phổ Yên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- THADS thành Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Nhài